

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 18-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng N Hương

Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2023/HSST ngày 18/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST-HS ngày 03/8/2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Thúy N (Móm), sinh ngày 30/6/1991 tại C.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố L, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H, sinh năm: 1956 và bà Trần Thị Kiều O, sinh năm 1959; Chồng: Chưa; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm: 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 22/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong bản án ngày 01/3/2018.

- Ngày 06/9/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 23/8/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2023 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1/ Hoàng Thị Kim V, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2/ Lê Văn Ph, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Phạm Thị Bích H, sinh năm: 1967

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

2/ Đặng Nguyễn Phương M, sinh năm: 2002

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Phạm Quốc P, sinh năm: 1991

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt)

2/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

3/ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 19/12/2022 đến ngày 24/12/2022, Huỳnh Thúy N đã có hành vi cùng Phạm Quốc P, Nguyễn Văn Đ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố C để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2022, tại trước nhà Pháp ở H, T, P rủ Đ đi trộm cắp tài sản. Đ đồng ý. Lúc này, N là người yêu của P cũng có mặt nên khi nghe P rủ Đ đi trộm cắp tài sản thì N đồng ý đi theo.

Khi đến nhà anh Lê Văn Ph ở tổ dân phố H, phường T, thành phố C. N cùng với P, Đ lấy 02 khung hàng rào bằng sắt của anh Ph để tại khu đất trống cạnh nhà anh Ph. Sau đó, cả 3 đến bán 02 khung hàng rào bằng sắt cho Phạm Thị Bích H ở tổ dân phố H, phường T, thành phố C được 265.000 đồng. Pháp và Đ mua ma túy sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thành phố C kết luận: 02 khung hàng rào sắt trên trị giá 2.242.800 đồng.

Vụ 2: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/12/2022, P và N vào nhà chị Hoàng Thị Kim V ở tổ dân phố T, phường L, thành phố C tìm tài sản trộm cắp. N thấy nhà có gắn camera nên lấy áo phủ lên trên camera. P lấy 01 vỏ bình Gas nhãn hiệu Codex màu xám (đã hết Gas). Sau đó, cả 02 đến bán vỏ bình Gas cho Đặng Nguyễn Phương M ở phường T với giá 240.000 đồng. P và N tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thành phố C kết luận: vỏ bình Gas trên, trị giá 190.000 đồng.

Sau khi phạm tội, Huỳnh Thúy N bỏ trốn đến ngày 01/7/2023 bị bắt truy nã.

Đối với hành vi phạm tội của Phạm Quốc P, Nguyễn Văn Đ đã bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử tại bản án số 51/2023/HS-ST ngày 28/7/2023.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSCR-HS ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Huỳnh Thúy N về tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thúy N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Đã giải quyết, xử lý tại bản án số 51/2023/HS-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Vì muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên bị cáo cùng P, Đ đã lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại. Bị cáo nhận tội và ăn năn hối hận về hành vi của mình, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Lê Văn Ph, Hoàng Thị Kim V; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Nguyễn Phương M; Người làm chứng Nguyễn Thị Thanh T, Phạm Quốc P, Nguyễn Văn Đ vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ buộc tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở chứng minh: Từ ngày 19/12/2022 đến ngày 24/12/2022, trên địa bàn thành phố C, N đã có hành vi cùng Phạm Quốc P, Nguyễn Văn Đ trộm cắp tài sản của anh Lê Văn Ph trị giá 2.242.800 đồng và cùng Phạm Quốc P trộm cắp tài sản của chị Hoàng Thị Kim V trị giá 190.000 đồng, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.432.800 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Quan điểm truy tố

của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo với vai trò đồng phạm giúp sức, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội này nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác nên cần xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian ngắn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Đã xử lý và giải quyết tại bản án 51/2023/HS-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thúy N 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/7/2023.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Thúy N, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Bích H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Hoàng Thị Kim V, Lê Văn Ph; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Nguyễn Phương M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an Tp C
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy